

Số: 167/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 29 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 384/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Trương Thị Mỹ D**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

Ông **Lê Phú T**, sinh năm 1991. Địa chỉ: 112/114/19 N, phường A, quận N, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Trương Thị Mỹ D và ông Lê Phú T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ghi nhận bà D, ông T có 01 con chung tên Lê Thanh T1 (nữ); sinh ngày 01/6/2018. Các đương sự thống nhất việc cháu Thanh T1 sẽ do bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà D, ông T xác định tự thỏa thuận.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà D, ông T mỗi người phải nộp 150.000 đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Mỹ D và ông Lê Phú T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà D, ông T thống nhất cháu Thanh T1 sẽ do bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T theo luật định, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Lê Thanh T1 các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà D, ông T mỗi người phải nộp 150.000đồng. Bà D tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông T, bà D phải nộp 300.000đồng. Bà D được căn trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001338 ngày 12/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. NK;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết Phương